**VĂN BẢN 2: TRÁI ĐẤT – MẸ CỦA MUÔN LOÀI**

**I. MỤC TIÊU**

**1Năng lực**

- Tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn văn trong một VB thông tin có nhiều đoạn.

- Nhận biết được văn bản thuật lại một sự kiện, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm VB với mục đích của nó.

- Nhận biết và hiểu được tác dụng của một số yếu tố trong VB thông tin như nhan đề, sa-pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự và dấu đầu dòng trong VB.

- Nhận biết được vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ.

**3. Phẩm chất:**

- Ý thức bảo vệ, giữ gìn môi trường Trái Đất.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- KHBD, SGK, SGV, SBT

- PHT số 1,2,

- Tranh ảnh

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ,

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** |  |  |  | **N** | **Ă** | **M** | **Á** | **N** | **H** | **S** | **Á** | **N** | **G** |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |  | **H** | **Ì** | **N** | **H** | **C** | **Ầ** | **U** |  |  |  |
| **3** |  |  |  |  | **M** | **Ặ** | **T** | **T** | **R** | **Ờ** | **I** |  |  |  |  |  |  |
| **4** |  |  |  |  |  |  | **T** | **Ầ** | **N** | **G** | **Ô** | **Z** | **Ô** | **N** |  |  |  |
| **5** |  |  |  |  |  |  | **O** | **X** | **I** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **6** |  |  |  |  |  | **S** | **A** | **O** | **H** | **Ỏ** | **A** |  |  |  |  |  |  |
| **7** |  |  |  |  |  |  | **L** | **Á** | **P** | **H** | **Ổ** | **I** | **X** | **A** | **N** | **H** |  |
| **8** |  |  |  | **S** | **Ự** | **S** | **Ố** | **N** | **G** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **9** |  |  |  |  | **N** | **G** | **À** | **Y** | **V** | **À** | **Đ** | **Ê** | **M** |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **H** | **À** | **N** | **H** | **T** | **I** | **N** | **H** | **X** | **A** | **N** | **H** |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ:+C1 Gv tổ chức trò chơi Ô chữ bí mậtHàng ngang số 1 (có 10 kí tự): Quãng đường ánh sáng đi được trong một năm được gọi là gì?Hàng ngang số 2 (có 7 kí tự): Trái banh/bóng có hình gì?Hàng ngang số 3 (có 7 kí tự): “Có mặt mà chẳng có tai/ Nhìn thì nhăn nhó chẳng ai muốn nhìn” là cái gì?Hàng ngang số 4 (có 8 kí tự): Điền từ còn thiếu vào câu sau: “…là một khu vực trong tầng bình lưu của Trái Đất, hấp thụ đến 99% các bức xạ cực tím của Mặt Trời”Hàng ngang số 5 (có 3 kí tự) Chẳng phải dầu, chẳng phải thanMà nuôi được lửa từ ngàn năm xưaHình hài nào thấy bao giờỞ đâu mà thiếu lửa chờ chẳng lênHàng ngang số 6 (có 6 kí tự): Hành tinh này có tên gọi khác là hành tinh đỏ?Hàng ngang số 7(có 6 kí tự): Rừng Amazon được mệnh danh là cái gì của Trái Đất?Hàng ngang số 8 (có 6 kí tự): Để duy trì…, cơ thể người phải lấy từ môi trường oxi, thức ăn và nước uốngHàng ngang số 9(có 9 kí tự): Trái Đất tự quay quanh Mặt Trời dẫn đến hiện tượng nào?C2: * - HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- GV quan sát, hỗ trợ, gợi mở- HS thảo luận nhóm để thống nhất sản phẩm**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- Gv tổ chức hoạt động, gọi 2-3 nhóm trình bày sản phẩm- HS trình bày sản phẩm thảo luận, hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức Dù vô vô tình hay cố ý thì chúng ta chắc chắn có ít nhất một lần làm tổn thương đến người khác. Câu chuyện hôm nay sẽ giúp em ... | - Hs chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Hướng dẫn học sinh đọc văn bản****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ+ *Hướng dẫn cách đọc thầm, đọc to, đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng chỗ, phân biệt lời người kể chuyện và lời nhân vật**+ GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.**+ GV hướng dẫn HS chú ý về các câu hỏi suy luận, theo dõi**+ Trình bày vài thông tin về tác giả, tác phẩm* - HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.- GV quan sát, gợi mở**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS quan sát, theo dõi, suy ngẫm- GV quan sát, hỗ trợ**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  | **I. Trải nghiệm cùng văn bản****1. Đọc**- HS biết cách đọc thầm, trả lời được các câu hỏi suy luận- HS biết cách đọc to, trôi chảy, phù hợp về tốc độ đọc, phân biệt được lời người kể chuyện và lời nhân vật**2. Tác giả, tác phẩm**- Tên: Trinh Xuân Thuận- Xuất xứ: in trong *Nguồn gốc – nỗi hoài niệm về những thuở ban đầu.* |

**Hoạt động 2: Suy ngẫm và phản hồi**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV -–HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Tìm hiểu *Trái Đất- hành tinh xanh*****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, trả lời câu hỏi: + *Trong đoạn 1, những chi tiết cho biết Trái Đất là hành tinh có sự sống đa dạng và phong phú?*- HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.- GV quan sát, gợi mở**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS quan sát, theo dõi, suy ngẫm- GV quan sát, hỗ trợ**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức **NV2: Tìm hiểu *Trái Đất- Mẹ nuôi dưỡng muôn loài*****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ+ GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, hoàn thành PHT số 1

|  |  |
| --- | --- |
| **Mốc thời gian** | **Các chi tiết** |
| Cách đây 140 triệu năm |  |
| Cách nay khoảng 6 triệu năm |  |
| Cách đây khoảng 30.000 đến 40.000 năm |  |

- HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.- GV quan sát, gợi mở**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS quan sát, theo dõi, suy ngẫm- GV quan sát, hỗ trợ**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

|  |  |
| --- | --- |
| **Mốc thời gian** | **Các chi tiết** |
| Cách đây 140 triệu năm | Các loài tảo, bọt biển, rêu, nấm, sâu bọ, cua tôm, đa sắc của hoa, tiếng ong, bướm, chim, các loài khủng long, thằn lằn |
| Cách nay khoảng 6 triệu năm | Tiền thân loài người xuất hiện |
| Cách đây khoảng 30.000 đến 40.000 năm | Người tinh khôn xuất hiện |

**NV3: Tìm hiểu một số yếu tố trong văn bản thông tin** **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ*+ GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, hoàn thành PHT số 2**+ Các số liệu trong văn bản có tác dụng gì với việc thể hiện nội dung văn bản?*- HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.- GV quan sát, gợi mở**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS quan sát, theo dõi, suy ngẫm- GV quan sát, hỗ trợ**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức **NV4: Tìm hiểu thông điệp của văn bản** **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ+ GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, hoàn thành PHT số 3- HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.- GV quan sát, gợi mở**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS quan sát, theo dõi, suy ngẫm- GV quan sát, hỗ trợ**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức **NV5: Tìm hiểu thông điệp của văn bản** **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ*+ Tại sao TĐ được xem là “Mẹ nuôi dưỡng muôn loài”?**+ Chúng ta cần làm gì để giữ cho TĐ mãi là “hành tinh xanh”?*- HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.- GV quan sát, gợi mở**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS quan sát, theo dõi, suy ngẫm- GV quan sát, hỗ trợ**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | ***II. S*uy ngẫm và phản hồi** ***1. Trái Đất- hành tinh xanh***+ Trái Đất là hành tinh xanh, nơi nương thân của chúng ta và muôn loài trong không gian mênh mông bao la của vũ trụ.+ Trái Đất là một hành tinh sống động, vì những hoạt động địa chất không ngừng của nó đã đánh thức và nuôi dưỡng sự sống, khiến các sinh vật thích nghi để sống sót và thúc đẩy sự phát triển, tiến hóa. => Trái Đất có sự sống đa dạng phong phú bởi đã đánh thức sự sống của muôn loài và là hành tinh duy nhất có sự sống. ***2. Trái Đất- Mẹ nuôi dưỡng muôn loài***- Sự sống trên TĐ đã xuất hiện từ cách đây 140 triệu năm, các loài sinh vật vô cùng đa dạng và phong phú.- Sự xuất hiện của con người khiến lịch sử sự sống từ đó bắt đầu tăng tốc, tiến hóa nhanh chóng.- Tất cả các sinh vật trên Trái Đất đều được mẹ thiên nhiên nuôi dưỡng 🡪 TĐ là môi trường sống cho muôn loài**3. Một số yếu tố trong văn bản thông tin****a. Cách trình bày chữ viết****- Cách trình bày****+** Nhan đề: viết in hoa, in đậm+ Sa-pô: viết in nghiêng+ Đề mục: Viết thường, in đậm+ Nội dung: viết thường- Tác dụng: Giúp người đọc tiếp nhận thông tin nhanh chóng, dễ hiểu hơn theo từng phần, logic hợp lí, chặt chẽ đồng thời tạo ấn tượng cho người đọc.**b. Các số liệu**- Số liệu:+ 8 phút ánh sáng (tương đương 150 triệu km)+ 140 triệu năm+ 30000-40000 năm- Tác dụng+ Giúp người đọc hình dung ra khoảng cách giữa Mặt Trời và Trái Đất, là cơ sở để hình dung ra những tác động của Mặt Trời lên việc hình thành sự sống+ cho thấy được quá trình tiến hóa+ tạo ra sự chuẩn xác, độ tin cậy**4. Tóm tắt các ý chính**\* Văn bản: Trái Đất- mẹ của muôn loài- Nội dung VB: TĐ là hành tinh duy nhất trong hệ Mặt Trời có sự sống. Sự sống trên TĐ đã được nuôi dưỡng từ hàng triệu năm. - Đoạn 1: Trái Đất- hành tinh xanh. Nhờ sự tác động của MT và các đặc điểm địa chất. TĐ là một nơi có sự sống đa dạng, phong phú- Đoạn 2: Mẹ nuôi dưỡng muôn loài. Sự sống trên TĐ đã trải qua một quá trình tiến hóa lâu dài, đã, đang và sẽ được mẹ thiên nhiên nuôi dưỡng…**5. Chia sẻ bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của bản thân****-** Mẹ nuôi dưỡng muôn loài là cái tên hay nhất để gọi thiên nhiên bởi vì tất cả muôn loài kể cả con người đều được thiên nhiên nuôi dưỡng trong hàng triệu năm để có được như bây giờ.- Để giữ cho Trái Đất mãi là hành tinh xanh chúng ta hãy bảo vệ môi trường, giảm rác thải, không chặt phá rừng làm xói mòn đất đá,.... |

**Hoạt động 3: Tổng kết**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ*+ Hãy tóm tắt nội dung và ý nghĩa của văn bản?**+ Theo em, chủ đề của văn bản là gì?**+ Nghệ thuật đặc sắc được thể hiện qua văn bản?* - HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- GV quan sát, hướng dẫn- HS suy nghĩ**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- Gv tổ chức hoạt động, gọi 4-5 học sinh báo cáo sản phẩm - HS báo cáo sản phẩm, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | **III. Tổng kết*****1. Nội dung – Ý nghĩa:***- Văn bản đề cập đến sự hình thành và vai trò của Trái Đất với sự sống của muôn loài.***2. Nghệ thuật***- VB thông tin với số liệu, chứng cứ khoa học cụ thể, rõ ràng |
| **Cách tổng kết 2** **PHT số …**

|  |  |
| --- | --- |
| **Những điều em nhận biết và làm được** | **Những điều em còn băn khoăn** |
|  |  |

**..** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụGv tổ chức trò chơi: Ai là triệu phú (tương tự)Câu 1: Văn bản thông tin là gì?A. Là văn bản có mục đích chuyển tải thông tin một cách tin cậy, xác thực.B. Là tác phẩm văn học, sử dụng phương thức kể chuyện.C. Là tác phẩm trữ tình, thiên về diễn tả tình cảm, cảm xúc.D. Là loại văn bản có mục đích chính nhằm thuyết phục người đọc (người nghe) về một vấn đề.Câu 2: Đâu không phải là lí do khiến Trái Đất được gọi là hành tinh xanh?A. Là nơi nương thân của con người và muôn loài khác trong không gian mênh mông của vũ trụ.B. 1/ 2 bề mặt là nước, là hành tinh duy nhất có màu xanh biển.C. Những thay đổi của nó khiến cho các sinh vật thích nghi để sống sót, thúc đẩy sự phát triển, tiến hóa muôn loài.D. Trái Đất là hành tinh duy nhất có sự sống.Câu 3: Tiền thân của loài người xuất hiện từ lúc nào?A. Cách nay 140 nămB. Cách nay khoảng 6 triệu nămC. Cách nay khoảng 30 000 – 40 000 nămD. 100 năm trướcCâu 4: Trịnh Xuân Thuận là...A. Giáo sư Vật lí thiên vănB. Giáo sư Địa chấtC. Nhà văn viết về đề tài Trái ĐấtD. Giáo sư Sử họcCâu 5: Văn bản Trái Đất – Mẹ của muôn loài được trích trong...A. Trịnh Xuân Thuận, Nguồn gốc – nỗi hoài niệm về những thuở ban đầu, Phạm Văn Thiều – Ngô Vũ dịch, NXB Trẻ, 2005B. Trịnh Xuân Thuận, Nguồn gốc – nỗi hoài niệm về những thuở ban đầu, Phạm Văn Thiều – Ngô Vũ dịch, NXB Trẻ, 2006C. Trịnh Xuân Thuận, Nguồn gốc – nỗi hoài niệm về những thuở ban đầu, Phạm Văn Thiều – Ngô Vũ dịch, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2006D. Trịnh Xuân Thuận, Nguồn gốc – nỗi hoài niệm về những thuở ban đầu, Phạm Văn Thiều – Ngô Vũ dịch, NXB Thế Giới, 2006Câu 6: Văn bản Trái Đất – Mẹ của muôn loài không nhắc đến khoảng thời gian nào?A. 30 000 – 40 000 năm trướcB. 6 triệu năm trướcC. 140 triệu năm trướcD. 100 năm trướcCâu 7: Nhờ đâu Trái Đất trở thành hành tinh duy nhất trong Hệ Mặt Trời có màu xanh hiền dịu?A. Nhờ màu xanh của cây cốiB. Nhờ tầng ô-dônC. Nhờ nước ở các đại dươngD. Nhờ khí quyểnCâu 8: Ai là tác giả của văn bản Trái Đất – Mẹ của muôn loài?A. Trịnh Xuân ThuậnB. Đặng Bá TiếnC. Đỗ Bích ThúyD. Võ Thu HươngCâu 9: Theo văn bản Trái Đất – Mẹ của muôn loài, Mẹ Thiên Nhiên đã nuôi dưỡng những gì?A. Loài ngườiB. Các loài tảo biểnC. Các loài côn trùngD. Loài người – sự sống có ý thức hay bất kì hình thái sự sống nào khác trên Trái ĐấtCâu 10: Văn bản Trái Đất – Mẹ của muôn loài có thể chia thành mấy phần?A. Hai phầnB. Ba phầnC. Bốn phầnD. Năm phầnCâu 11: Những thông tin trong đoạn 1 của văn bản Trái Đất – Mẹ của muôn loài nói lên điều gì?A. Trái Đất có ba phần tư bề mặt là nước.B. Trái Đất là nơi trú ngụ duy nhất của sự sống có ý thức – con người.C. Trái Đất là hành tinh xanh.D. Cả A, B, C đều đúng.Câu 12: Đâu là nội dung đoạn hai của văn bản Trái Đất – Mẹ của muôn loài?A. Giới thiệu về Trái ĐấtB. Quá trình hình thành và phát triển sự sống trên Trái ĐấtC. Những thay đổi của Trái Đất ảnh hưởng tới môi trường sốngD. Trái Đất ở thì tương laiCâu 13: Đâu là nội dung đoạn một của văn bản Trái Đất – Mẹ của muôn loài?A. Giới thiệu về Trái ĐấtB. Quá trình hình thành và phát triển sự sống trên Trái ĐấtC. Những thay đổi của Trái Đất ảnh hưởng tới môi trường sốngD. Trái Đất ở thì tương laiCâu 14: Văn bản Trái Đất – Mẹ của muôn loài thuộc loại văn bản nào?A. Văn bản nghị luậnB. Văn bản tự sựC. Văn bản thông tinD. Văn bản hành chínhCâu 15: Chúng ta cần làm gì để giữ cho Trái Đất mãi là hành tinh xanh?A. Trồng thật nhiều cây xanh.B. Tái chế rác thảiC. Sử dụng nguồn nước hợp líD. Cả A, B, C đều đúng | **1-A****2-B****3-B****4-A****5-B****6-D****7-C****8-A****9-D****10-B****11-B****12-B****13-A****14-C****15-D** |
| *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời các câu hỏi*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ, viết- Gv quan sát, hỗ trợ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- Hs báo báo kết quả- Hs khác lắng nghe, bổ sung, phản biện **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- Gv nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức |  |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ  *Em hãy sáng tạo ra một slogan và vẽ một bức tranh thể hiện slogan ấy nhằm tuyên truyền cho mọi người ý thức bảo vệ môi trường.*  | - Hs sáng tạo được một slogan và vẽ tranh phù hợp |
|  |
| *-* HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ, viết, vẽ- Gv quan sát, hỗ trợ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- Hs báo báo kết quả- Hs khác lắng nghe, bổ sung, phản biện **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- Gv nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức |  |

**Phiếu học tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mốc thời gian** | **Các chi tiết** |
| Cách đây 140 triệu năm |  |
| Cách nay khoảng 6 triệu năm |  |
| Cách đây khoảng 30.000 đến 40.000 năm |  |

****

****